

Bản án số: 16/2023/HS-ST

Ngày: 27/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Văn Ba.

Bà: Lê Thị Thanh Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Nghi, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 110/2023/QĐST-HS ngày 22 tháng 9 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **LÊ CÔNG T**, sinh ngày 10/01/1996, tại: Bình Định; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn A, huyện A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1956 và bà Phùng Thị Th, sinh năm 1956; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 21/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 15/2021/HS-ST. Ngày 04/9/2022, Lê Công T chấp hành xong hình phạt; về nhân thân: Ngày 04/10/2013, bị Công an thị trấn An Lão xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh nhau gây thương tích; ngày 26/7/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự phúc thẩm số: 78/2017/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/3/2018; ngày 05/7/2018, bị Công an huyện An Lão xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi đánh nhau gây thương tích; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, tạm giam từ ngày 03/01/2023, bị cáo tạm giam “Có mặt”.

2. Bị cáo **HUỖNH THIÊN KH**, sinh ngày 24/01/2000, tại: Bình Định; trú tại: 167/11 tổ 23, khu phố 5A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nơi thường trú:

Thôn V, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: thợ mộc; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Xuân H, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, tạm giam từ ngày 03/01/2023, bị cáo tạm giam “Có mặt”.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh: Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn A, huyện A, tỉnh Bình Định. “Có mặt”.

+ Anh: Phan Thanh Q, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn X, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định. “Vắng mặt”.

+ Anh: Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu phố 9, thị trấn A, huyện A, tỉnh Bình Định. “Có mặt”.

+ Chị: Dương Thị Thùy Nh, sinh năm 2001. Địa chỉ: Khu vực K, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định. “Vắng mặt”.

+ Chị: Huỳnh Thị Diễm Tr, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn B, xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 03/01/2023, Huỳnh Thiện Kh và Phan Thanh Q (sinh năm 20/01/2000, ở Xuân Phong Bắc, An Hòa) đến quán karaoke Cây Xoài ở khu phố 9, thị trấn A để hát. Tại đây, Kh điện thoại rủ Lê Công Th đến cùng hát, Th đồng ý và nói Kh đến đón Th tại nhà anh Bùi Văn V (sinh năm 1993 ở khu phố H, thị trấn A, vì Th đang ăn tất niên tại nhà V). Kh điều khiển xe mô tô đến nhà V chở Th đến quán karaoke Cây Xoài. Th nói anh Nguyễn Ngọc D (sinh năm 1983- là chủ quán karaoke Cây Xoài) mở phòng Vip 3, đem bia và trái cây, Th, Kh, Q vào phòng Vip 3 vừa hát, vừa uống bia để chờ bạn của Q đến. Sau khi hát được vài bài thì không hát nữa, Th bật nhạc sàn remix để nghe, tắt đèn sáng trong phòng, chỉ để đèn led. Trong quá trình nghe nhạc, Th có điện thoại cho Lê Tấn V (sinh năm 1995, ở Hưng Nhơn, thị trấn A) lúc này V đang ở gần với Nguyễn Văn Ph (sinh năm 20/6/1994 ở Hưng Nhơn, thị trấn A) tại nhà V nên Ph biết Th đang ở quán Cây Xoài. Sau đó, Ph đến quán karaoke Cây Xoài vào phòng Vip 3 tham gia uống bia cùng với Th, Q, Kh. Vào được một lúc, thì Ph đi khỏi quán Cây Xoài về nhà để lấy tiền nhưng không có tiền nên Ph gọi điện thoại cho Th nói Ph không đến nữa, nhưng Th nói Ph cứ đến hát không sao đâu, sau đó Ph quay lại quán Cây Xoài. Trong thời gian Ph đi khỏi quán, Th nói với Kh “*nhạc đây bay chút không*” (Th rủ Kh sử dụng ma túy) nhưng Kh trả lời “*không*” vì còn đợi bạn của Q đến. Khi Ph quay lại phòng Vip 3, Th cầm lấy gói ma túy đã cất giấu sẵn trong kẽ ghế trong phòng Vip 3 từ trước đi ra ngoài vào phòng bếp của quán lén lấy một cái đĩa sứ màu trắng đường kính 27cm, ôm sát vào bụng đi vào nhà vệ sinh nữ,

Ph cũng đi theo Th vào nhà vệ sinh nữ rồi sau đó Phúc đi ra, một mình Th trong nhà vệ sinh nữ, Thức lấy gói ma túy trút một ít ra đĩa để “xào”, gói ma túy còn lại Th để trên bờ tường giữa nhà vệ sinh nữ và nhà vệ sinh nam. Sau khi “xào” xong, do không biết làm nên bị cháy, Th không sử dụng, Th lấy tờ tiền giấy 1.000 đồng hay 2.000 đồng gì đó Th không nhớ rõ, dích một nửa ma túy trên đĩa ra tờ tiền giấy rồi gói lại bọc vào túi quần, Th vừa làm xong thì Ph đi vào nhà vệ sinh nữ, Th để đĩa ma túy trên chỗ bệ cầu và một tờ tiền giấy 1.000 đồng hay 2.000 đồng, Ph sử dụng tờ tiền giấy trên đĩa dích hết ma túy đưa lên mu bàn tay hít hết số ma túy vào cơ thể qua mũi, sau đó Th đem đĩa ra bồn rửa tay trước nhà vệ sinh rửa đĩa, Th và Ph vào phòng Vip 3. Khi Th vào phòng, Kh đến hỏi Th “*Hầu nãy anh rử dấy có đồ cho chút chơi*” (Kh hỏi Th ma túy), thì Th lấy trong túi quần tờ tiền giấy gói ma túy đã xào đưa cho Kh, sau đó Kh và Q đi ra ngoài vào nhà vệ sinh nữ sử dụng hít hết ma túy vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong, Kh và Q đi vào phòng Vip 3, Th hỏi Kh có biết xào ma túy hay không, còn một ít Th để ở nhà vệ sinh, do Kh không biết xào nên Kh đã nhắn tin điện thoại cho Q hỏi Q biết xào ma túy hay không nhưng Q nhắn tin lại không biết xào ma túy. Vì còn ma túy để ở nhà vệ sinh nữ nên Th nảy sinh muốn xào ma túy để sử dụng, Th nói với Kh gọi 02 nữ tiếp viên đến phục vụ nhưng Kh không gọi nên Th đi ra ngoài đến nói anh D gọi cho Th hai nữ tiếp viên đến phục vụ, nói xong Th vào phòng Vip 3, anh D gọi điện thoại cho tiếp viên theo yêu cầu của Th.

Vì muốn xào ma túy để sử dụng, Th ra khỏi phòng Vip 3 thì gặp Kh đang đứng trước cửa nhà vệ sinh, Th nói Kh lấy đĩa, rồi Th đi vào nhà vệ sinh nữ trước, Kh cầm đĩa chỗ bồn rửa tay vào nhà vệ sinh cùng với Th rồi Th đóng cửa nhà vệ sinh lại. Trong lúc đang ở trong nhà vệ sinh, Th nghe tiếng của Q đang ở bên ngoài, Th nói Q vào phòng Vip 3 lấy cho Th bị đựng hạt hướng dương, đem cho Th, thì Q vào phòng Vip 3 lấy bị đựng hạt hướng dương xé trút hết hạt ra rồi cầm vỏ bì hướng dương đem ra cho Th nhưng Thức nói đưa qua khe hở nhà vệ sinh nam cho Th, Q đi qua nhà vệ sinh nam sát bên rồi để vỏ bì hướng dương trên bờ tường giữa nhà vệ sinh nam và nữ, sau đó Q đi vào phòng Vip 3. Kh cầm lấy vỏ bì hướng dương xuống đưa cho Th, Th nói Kh lau khô đĩa, Th mở điện thoại xem hướng dẫn “xào” ma túy, Th lấy gói ma túy trên bờ tường, nói Kh cầm đĩa, Th lấy quạt gas đốt cháy vỏ bì hướng dương hơi nóng đĩa, Kh cầm đĩa nóng tay nên đưa lại cho Th, Th vừa cầm đĩa vừa đốt vỏ bì hướng dương cháy hơi đĩa. Sau đó, Th trút ma túy hết ra đĩa rồi Th đốt luôn vỏ bì nilông của gói ma túy, Th hỏi mượn Kh thẻ ATM, Kh lấy thẻ ATM đưa cho Th rồi Th dùng thẻ ATM tán mịn ma túy ra dạng bột, rồi Thức để ATM lên đĩa, Th tiếp tục hỏi mượn tiền của Kh, Kh đưa cho Th tờ tiền loại polyme 10.000 đồng, sau đó Th nói Kh bung đĩa chứa ma túy vào phòng Vip 3, Th đi trước vừa đi Th vừa quần tờ tiền 10.000 đồng thành dạng ống hút, Kh lấy thẻ ATM bọc vào túi quần, rồi bung đĩa ma túy đi sau Th. Vào phòng Vip 3, Th xé hai đầu lọc màu vàng của hai điếu thuốc lá bọc cố định hai đầu của ống hút, Kh đưa đĩa ma túy cho Th thì Th không thấy thẻ ATM nên hỏi Kh thẻ ATM thì Kh lấy thẻ ATM đưa cho Th, Th dùng thẻ ATM kê một phần ma túy trên đĩa khoảng 04-05 đường chỉ nhỏ, sau đó Th dùng ống hút làm bằng tờ tiền 10.000 đồng hít một đường ma túy vào cơ thể qua mũi. Sau khi Th hít xong, Ph thấy trên đĩa có tờ tiền giấy 1.000 đồng hay 2.000 đồng, Ph cầm tờ tiền giấy

dịch một đường ma túy trút lên mu bàn tay của Ph, rồi hít ma túy vào cơ thể qua mũi. Sau khi Ph sử dụng xong, Kh dùng ống hút hút hai đường ma túy vào cơ thể, sau đó Q cũng dùng ống hút hút ma túy vào cơ thể. Khi cả bốn người đã sử dụng xong, Th bung đĩa ma túy để ở dưới nền sau cái bàn rồi cả nhóm nghe nhạc, nhảy trên sàn.

Hai nữ tiếp viên là Dương Thị Thùy Nh (sinh năm 2001, HKTT: Khu vực K, phường B, thị xã A, Bình Định) và Huỳnh Thị Diễm Tr (sinh năm 1994, HKTT: thôn B, xã T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) vào phòng Vip 3 theo yêu cầu của Th. Tr và Nh rót bia mời Th, Kh, Q, Ph uống, sau đó Th bung đĩa ma túy dưới nền để trên bàn, Th bung đĩa và cầm thẻ ATM kẻ một phần của ma túy còn trên đĩa thành hai đường chỉ nhỏ, rồi cầm ống hút để trên đĩa, Nh cầm lấy ống hút, Th để đĩa trên bàn, Nh cúi xuống hít một đường ma túy vào cơ thể. Sau khi Nh sử dụng xong thì đưa lại ống hút cho Th, Th cầm ống hút đưa cho Tr, Tr cũng dùng ống hút hút ma túy vào cơ thể. Sau khi Nh và Tr sử dụng xong, Th bung đĩa đựng ma túy để dưới nền rồi đứng nhảy trên sàn. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, trong lúc Th, Kh và các đối tượng nói trên đang sử dụng ma túy, thì lực lượng Công an huyện An Lão kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại phòng VIP 3, quán karaoke Cây Xoài gồm: Một đĩa sứ màu trắng có đường kính mặt 27cm, đường kính đáy 17cm (toàn bộ chất bột màu trắng trên đĩa cho vào túi nilong có kích thước 13,5 x 6,8cm hàn kín và niêm phong theo quy định); 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, số thẻ 97043686214882104, chủ thẻ Huỳnh Thiên Khanh; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn, hai đầu được bọc bằng vỏ đốt thuốc lá; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bị xé rách làm đôi; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng bị xé rách một phần. Các đối tượng khai nhận đã sử dụng ma túy.

Kết quả test nước tiểu Lê Công Th, Huỳnh Thiện Kh, Phan Thanh Q, Nguyễn Văn Ph, Dương Thị Thùy Nh, Huỳnh Thị Diễm Tr đều dương tính loại ma túy.

Kết luận giám định số: 02/KL-KTHS ngày 05/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định xác định: Chất bột màu trắng (ký hiệu A) đựng bên trong 01 (một) túi nilong, kích thước (13,5 x 6,8)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0957 gam là (loại): Ketamine.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và niêm phong: 01 (một) đĩa sứ có đường kính mặt 27cm, đường kính đáy 17cm bên trên có chất bột màu trắng; 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, số thẻ 970436862148821014, chủ thẻ Huỳnh Thiên Khanh; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn hai đầu được bọc bằng vỏ đốt thuốc lá; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2000 bị xé rách làm đôi; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1000 đồng bị xé rách một phần; 01 (một) bì giấy màu nâu (loại bì đựng hạt hướng dương) đã bị cháy nham nhở một phần, còn lại không rõ hình, kích thước 9cm x 5cm.

Tạm giữ 01 (một) điện thoại Iphone 8 Plus, IMEI: 354833098037217, màu trắng. Điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại Iphone XS max, đã sử dụng, ốp lưng màu đỏ, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS đã sử dụng, không kiểm tra chất lượng

bên trong, số máy: MTW2LL/A, số seri:G6TYGC1YKPHD; 01 (một) điện thoại Iphone 11, màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSAL ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Lê Công Th và Huỳnh Thiện Kh về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu lời luận tội và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện; giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Công Th và Huỳnh Thiện Kh phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

- Về hình phạt:

+ Đối với bị cáo Lê Công Th: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Công Th từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

+ Đối với bị cáo Huỳnh Thiện Kh: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thiện Kh từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập nên không phạt bổ sung đối với bị cáo Thức và bị cáo Khanh.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ gồm: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn hai đầu được bọc bằng vỏ đốt thuốc lá; Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) bì thư dán kín niêm phong, có chữ ký của Lê Công Thức, Huỳnh Thiện Khanh, Nguyễn Ngọc Dũng, Dương Văn Ngưỡng, Phan Chiến Thắng, Phạm Văn Cao Nguyên. Bên trong có: 01 (một) đĩa sứ có đường kính mặt 27cm, đường kính đáy 17cm; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2000 bị xé rách làm đôi; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1000 đồng bị xé rách một phần; 01 (một) vỏ, bao bì đựng mẫu vật: 0,0313 gam mẫu A còn lại sau giám định (*đựng trong phong bì dán kín niêm phong; dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định”, chữ ký bên giao và bên nhận*); 01 (một) bì giấy màu nâu (loại bì đựng hạt hướng dương) đã bị cháy nham nhờ một phần, còn lại không rõ hình, kích thước 9cm x 5cm. Trả lại cho chủ sở hữu 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, số thẻ 970436862148821014, chủ thẻ Huỳnh Thiên Khanh;

Tại phiên tòa bị cáo Lê Công Th và Huỳnh Thiện Kh khai nhận có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, các bị cáo nhận tội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc D trình bày ý kiến: Việc bị cáo tổ chức sử dụng ma túy tại quán Karaoke của nhà anh thì anh hoàn toàn không biết, đối với chiếc đĩa mà các bị cáo lấy để sử dụng ma túy thì không còn giá trị nên anh không yêu cầu trả lại.

Lời nói sau cùng của bị cáo Th: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và hứa sẽ cải tạo tốt để trở thành công dân có ích cho xã hội, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Kh: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và hứa sẽ cải tạo tốt để trở thành công dân có ích cho xã hội, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào ngày 03/01/2023, tại quán Karaoke Cây Xoài ở khu phố 9, thị trấn An Lão, huyện An Lão, Lê Công Th và Huỳnh Thiện Kh đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người sử dụng. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Lê Công Th và Huỳnh Thiện Kh đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão truy tố bị cáo Lê Công Th và Huỳnh Thiện Kh là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, các bị cáo đều đã thành niên, đều biết rõ sử dụng và tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về việc sử dụng chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội. Bởi lẽ, hành vi tổ chức sử dụng ma túy của các bị cáo sẽ làm gia tăng số lượng người nghiện ma túy, khi người nghiện ma túy sẽ dễ bị thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, có lối sống buông thả dễ vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội là một trong những nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tội phạm, nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Xét về tính chất vụ án và mức độ phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo phạm tội có yếu tố đồng phạm giản đơn, không có bàn bạc phân công vai trò, cấu kết chặt chẽ nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

Trong vụ án này bị cáo Lê Công Th là người giữ vai trò chính, bởi lẽ bị cáo Th người trực tiếp cung cấp, lấy đĩa từ nhà bếp của quán, trực tiếp xào ma túy và tổ chức sử dụng nên phải chịu mức hình phạt nặng nhất. Còn bị cáo Huỳnh Thiện Kh không trực tiếp xào ma túy, nhưng bị cáo Kh là người giúp sức tích cực, bị cáo lấy và lau đĩa, đưa cho Th dụng cụ Thẻ ATM cà chất ma túy ra, đưa Thúc 10.000 đồng để làm ống hút để Th, Kh, Q, Ph, Nh và Tr sử dụng nên bị cáo Kh chịu trách nhiệm hình sự mức án thấp hơn bị cáo Th.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Lê Công Th có nhân thân xấu: Ngày 04/10/2013, bị Công an thị trấn An Lão xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh nhau gây thương tích; ngày 26/7/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự phúc thẩm số: 78/2017/HSPT, chấp hành xong phạt tù ngày 31/3/2018; ngày 05/7/2018, bị Công an huyện An Lão xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi đánh nhau gây thương tích.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Công Th có tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52; bị cáo Kh không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Công Th, Huỳnh Thiện Kh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Kh có ông Ngoại là người có công với cách mạng nên bị cáo Kh được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, căn cứ vào nhân thân của người phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng. HĐXX thấy để tương xứng với hành vi mà các bị cáo thực hiện và đáp ứng yêu cầu đấu tranh và phòng chống tội phạm trên địa bàn huyện An Lão nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý như sau:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước gồm: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn hai đầu được bọc bằng vỏ đốt thuốc lá; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2000 bị xé rách làm đôi; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1000 đồng bị xé rách một phần.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) bì thư dán kín niêm phong, có chữ ký của Lê Công Thức, Huỳnh Thiện Khanh, Nguyễn Ngọc Dũng, Dương Văn Ngưỡng, Phan Chiến Thắng, Phạm Văn Cao Nguyên. Bên trong có 01 (một) đĩa sứ có đường kính mặt 27cm, đường kính đáy 17cm; 01 (một) vỏ, bao bì đựng mẫu vật: 0,0313 gam mẫu A còn lại sau giám định (*đựng trong phong bì dán kín niêm phong; dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định”, chữ ký bên giao và bên nhận*); 01 (một) bì giấy màu nâu (loại bì đựng hạt hướng dương) đã bị cháy nham nhờ một phần, còn lại không rõ hình, kích thước 9cm x 5cm.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thiện Kh 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, số thẻ 970436862148821014, chủ thẻ Huynh Thien Khanh.

[7] Đối với 01 (một) điện thoại Iphone 8 Plus; 01 (một) điện thoại Iphone XS max; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS (một) điện thoại Iphone 11 Cơ quan cảnh sát điều tra huyện An Lão đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với Phan Thanh Q: Q đưa vỏ bì hướng dương cho Th và Th đã dùng bì hướng dương này đốt cháy để hơ nóng đĩa xào ma túy tại nhà vệ sinh nữ. Tuy nhiên khi Th nói Q lấy bì hương dương thì Th không nói cho Q biết đưa bì hướng dương để làm gì, sử dụng mục đích gì, hơn nữa việc Th sử dụng vỏ bì hướng dương ở trong nhà vệ sinh nữ đã đóng kín cửa, Q không trực tiếp thấy Th dùng vỏ bì hướng dương đốt cháy hơ nóng đĩa để xào ma túy. Và Q không biết Th sử dụng vỏ bì hướng dương này để làm gì. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện An Lão không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phan Thanh Q đồng phạm trong vụ án này là có căn cứ.

[9] Đối với Nguyễn Văn Ph, Dương Thị Thùy Nh, Huỳnh Thị Diễm Tr đây là những người được các bị can cung cấp ma túy, cho họ sử dụng ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đối với anh Nguyễn Ngọc D là chủ cơ sở kinh doanh karaoke Cây Xoài, anh Dũng không biết các đối tượng tổ chức sử dụng ma túy tại phòng quán của mình, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[11] Về nguồn gốc ma túy Lê Công Th khai: Ma túy mà cả nhóm sử dụng tại phòng Vip 3 vào ngày 03/01/2023 là của Thức, Th có được ma túy do lượm được vào tối ngày 02/01/2023 khi Thức đến hát karaoke tại quán Cây Xoài cùng với bạn tại phòng Vip 3, quá trình lượm được Thức không nói cho ai biết, ma túy được gói bằng túi nilong có kích thước khoảng 02cm x 02cm. Sau khi nhặt được, Th cất giấu gói ma túy trong kẽ ghế giữa ghế đầu tiên và ghế thứ hai của băng ghế bên trái hướng từ cửa vào. Trưa ngày 03/01/2023 trong quá trình hát tại phòng Vip 3, thì Th lấy ma túy cất giấu để cho cả nhóm sử dụng. Ngoài lời khai của Th thì Cơ quan Điều tra không có nguồn nào khác để chứng minh về nguồn gốc ma túy trong vụ án.

[12] Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị áp dụng điểm, khoản, Điều luật, hình phạt tù đối với bị cáo Lê Công Th và Huỳnh Thiện Kh là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Về án phí HSST: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Đối với bị cáo Lê Công Th: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đối với bị cáo Huỳnh Thiện Kh: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Công Th và Huỳnh Thiện Kh phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lê Công Th 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 03/01/2023.

2.2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thiện Kh 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 03/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ gồm: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn hai đầu được bọc bằng vỏ đốt thuốc lá; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2000 bị xé rách làm đôi; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1000 đồng bị xé rách một phần.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) bì thư dán kín niêm phong, có chữ ký của Lê Công Th, Huỳnh Thiện Kh, Nguyễn Ngọc D, Dương Văn Ng, Phan Chiến Th, Phạm Văn Cao Ng. Bên trong có 01 (một) đĩa sứ có đường kính mặt 27cm, đường kính đáy 17cm; 01 (một) vỏ, bao bì đựng mẫu vật: 0,0313 gam mẫu A còn lại sau giám định (đựng trong phong bì dán kín niêm phong; dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định”, chữ ký bên giao và bên nhận); 01 (một) bì giấy màu nâu (loại bì đựng hạt hướng dương) đã bị cháy nham nhở một phần, còn lại không rõ hình, kích thước 9cm x 5cm.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thiện Kh 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, số thẻ 970436862148821014, chủ thẻ Huynh Thien Khanh.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/8/2023, giữa Công an huyện An Lão và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão).

4. Về án phí HSST: Bị cáo Lê Công Th và bị cáo Huỳnh Thiện Kh mỗi bị cáo

phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án được giao hoặc được niêm yết hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- CQ CSĐT Công an huyện An Lão;
- CQ THAHS Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Văn Huy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA